**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2024-2025, Trường THPT Thành Đông**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

*Thời gian làm bài: 45 phút (không tính thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề /bài** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | **Tổng số câu** |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| 1 | Bài 1: Liên hợp quốc | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được hoàn cảnh, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  *-* Đưa ra được quan điểm, nhận định, đánh giá về mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của LHQ. | Câu 1,2,3  Câu 1 (D2) ý b,c | Câu 13, 14  Câu 1 (D2) ý a,d |  | 6 |
| 2 | Bài 2: Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  - Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được tác động của sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Liên hệ tác động Trật thế giới hai cực còn ảnh hưởng đối với bán đảo Triều Tiên ngày nay. | Câu 4,5 | Câu 15,16 | Câu 21 | 5 |
| 3 | Bài 3: Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Nêu được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Giải thích được những vấn để có liên quan đến xu thê' đa cực trong quan hệ quốc tế.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng được những biểu hiện về thế giới sau Chiến tranh lạnh để giải thích những vấn đề thời sự trong quan hệ quốc tế. | Câu 6,7 | Câu 17  Câu 2 (D2) ý a,b | Câu 22  Câu 2 (D2) ý c,d | 5 |
| 4 | Bài 4: Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.  - Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - So sánh để thấy sự khác biệt về nguyên tắc hoạt động của ASEAN với Liên hợp quốc.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Đánh giá về giá trị, vai trò của ASEAN đối với khu vực và thế giới, đặc biệt là đối với lĩnh vực hoà bình, an ninh và phát triển trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động,... | Câu 8,9,10 | Câu 18.19 | Câu 23  Câu 3 (D2) | 7 |
| 5 | Bài 5: Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực. | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  + Giải thích được việc thành lập cộng đồng ASEAN  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vai trò, đóng góp của việc Nam đối với xây dựng và phát triển của Cộng đồng ASEAN.  - Vai trò của 3 trụ cột | Câu 11,12  Câu 4 (D2) ý a,b | Câu 20 | Câu 24  Câu 4 (D2) ý c,d | 5 |
|  | Tổng số câu |  | 12 + 1(D2) | 8 + 1(D2) | 4 + 2 (D2) | 28 |
|  | **Tỉ lệ** |  | 40% | 30% | 30% | 100% |

**BIÊN SOẠN Đề**

**PHẦN I (Dạng thức 1)**

**Câu 1.** Khi Chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra, các nước Đồng minh chống phát xít mong muốn

**A.** thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

**B.** hợp tác giữa các nước nhằm khắc phục hậu quả sau chiến tranh.

**C.** thiết lập một trật tự thế giới đa cực, nhiều trung tâm.

**D.** thành lập toà án quốc tế để xét xử tội phạm chiến tranh.

**Câu 2.** Sự kiện nào dưới đây gắn liền với ngày 24-10-1945?

**A.** Mĩ và Liên Xô phê chuẩn bản Hiến chương Liên hợp quốc.

**B.** Liên hợp quốc chính thức được thành lập.

**C.** Hội nghị Xan Phranxixcô (Mĩ) thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc.

**D.** Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an thông qua bản Hiến chương.

**Câu 3**. Ngày 1- 1- 1942, đại diện 26 nước chống phát xít đã

**A.** thành lập Liên hợp quốc.

**B.** họp hội nghị Tê-hê-ran.

**C.** thoả thuận một số điểm cơ bản về cơ cấu Liên hợp quốc.

**D.** kí bản Tuyên bố về Liên hợp quốc.

**Câu 4.** Khái niệm nào sau đây không phải là cách gọi khác của Trật tự hai cực I-an-ta?

**A.** Hai cực XHCN - TBCN *.*

**B.** Hai cực Nga - Mĩ*.*

**C.** Hai cực Đông - Tây.

**D.** Hai cực Xô – Mĩ

**Câu 5.** Đâu không phải là nguyên nhân sụp đổ của trật tự 2 cực Ianta?

A. Liên Xô và Mỹ quá tốn kém và bị suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt.

B. Những chuyển biến theo hướng hòa dịu trong quan hệ giữa các nước Đông Âu và Tây Âu.

C. Cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội, những sai lầm trong công cuộc cải tổ… đã dẫn đến sự tan rã của Liên Xô.

D. Thắng lợi của phong trào cách mạng thế giới đã đưa đến sự ra đời của các quốc gia độc lập.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế đa cực?

A. Các trung tâm quyền lực vươn lên, khẳng định sức mạnh kinh tế, quân sự, chính trị*.*

**B**. Các nước tăng cường chạy đua về kinh tế, quân sự, hình thành các liên minh lớn*.*

**C**. Sự vươn lên mạnh mẽ của Trung Quốc, đe doạ đến vị trí số một của Mĩ.

**D**. Các nước trong khối NATO liên kết với nhau tạo ra sức mạnh quân sự vượt trội

**Câu 7.** Để trở thành một cực trong thế giới đa cực, các quốc gia cẩn phải có

**A**. chính sách đối ngoại mềm dẻo*.*

**B.** thực lực về chính trị, văn hoá*.*

**C.** thực lực về kinh tế, quân sự.

**D.** Phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực

**Câu 8.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh

**A**. nhiều nước ở Đông Nam Á đã giành được độc lập.

**B**. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mĩ.

**C**. Liên Xô và Mĩ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

**D**. trật tự hai cực Ianta đã sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 9.** Quốc gia nào sau đây là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Pháp. B. Anh. C. Mĩ. *D. Thái Lan.*

**Câu 10** Sự khởi sắc của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được đánh dấu bằng sự kiệnnào?

A. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995). B. Hiệp ước Bali được kí kết (1976*).*

C. Campuchia gia nhập ASEAN (1999). D. Brunây gia nhập ASEAN (1984).

**Câu 11**. Kế hoạch xây dựng cộng đồng ASEAN được nêu trong văn kiện nào?

A. Hiến chương ASEAN B. Hiệp ước thân thiện và hợp tác

C. Tuyên bố Cuala- Lămpơ D. Lộ trình xây dựng cộng đồng ASEAN (2009-2015)

**Câu 12**. Một trong những mục tiêu của cộng đồng ASEAN là

A. Đảm bảo hòa bình ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực

B. Có trình độ phát triển kinh tế và khomạnh a học kĩ thuật cao và hiện đại

C. Có đồng tiền chung của khu vực

D. Có nền quốc phòng mạnh với sự phát triển của vũ khí hạt nhân

**Câu 13**. Trong số các mục tiêu của Liên hợp quốc, mục tiêu nào được chú trọng và là cơ sở để thực hiện các mục tiêu khác?

**A.** Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

**B.** Thúc đẩy quan hệ hữu nghị các dân tộc.

**C.** Thúc đẩy hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hoá, nhân đạo.

**D.** Liên hợp quốc đóng vai trò là trung tâm điều hoà các nỗ lực quốc tế.

**Câu 14**. Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**B.** Từ bỏ đe doạ bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực quốctrong quan hệ quốc tế.

**C.** Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội.

**D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

**Câu 15.** Vì sao Trật tự thế giới hai cực I-an-ta **không** còn tồn tại?

A. Do sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu*.*

B. Sự tan rã của chế độ XHXN ở Liên Xô và Đông Âu*.*

C. Liên Xô và Mĩ quá tốn kém trong việc chạy đua vũ trang.

D. Do thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**Câu 16.** Nội dung nào phản ánh **không**  đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự hai cực I-an-ta?

A. Một trật tự thế giới mới được hình thành: Trật tự đơn cực do Mĩ lãnh đạo*.*

B. Ảnh hưởng đến vấn đề dân tộc, sắc tộc, tôn giáo ở nhiều khu vực trên thế giới*.*

C. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn .

D. Một trật tự thế giới mới được hình thành theo xu thế đa cực.

**Câu 17**. Trong quan hệ quốc tế hiện nay, xu thế nào dưới đây được coi là nổi trội và tác động sâu sắc đến đường lối, chính sách đối ngoại của nước ta?

A. Xu thế cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn.

B. Bất đồng giữa các nước ngày càng gia tăng.

C. Tranh chấp lãnh thổ ngày càng phổ biến.

D. Xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển.

**Câu 18.** Ý nào dưới đây **không** phù hợp khi giải thích về: Quá trình mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN được đẩy mạnh từ đầu những năm 90 thế kỉ XX?

A. Chống lại sự hình thành trật tự “đa cực” nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh.

B. Quan hệ giữa ba nước Đông Dương với ASEAN đã được cải thiện tích cực.

C. Chiến tranh lạnh đã kết thúc, xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.

D. Thực hiện hợp tác phát triển có hiệu quả theo các nguyên tắc của Hiệp ước Bali.

**Câu 19.** Điểm ***khác*** biệt về nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) so với Liên hợp quốc là gì?

A. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau.

B. Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực với nhau.

C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

D. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

**Câu 20**. Nguyên nhân cơ bản đã gắn kết các quốc gia thành viên ASEAN cùng thực hiện mục tiêu chung vì một Đông Nam Á hòa bình, ổn định và thịnh vượng?

A. Sự liên kết chặt chẽ

B. Sự mở rộng quan hệ đối tác bên ngoài khu vực

C. Sự tác động của tình hình thế giới sau chiến tranh lạnh

D. Sự đoàn kết, đồng thuận và thống nhất trong đa dạng

**Câu 21. Quyết định nào của Hội nghị Ianta(2/1945) mở đầu cho những mâu thuẫn, chia cắt còn ảnh hưởng đến tận ngày nay?**

A. Thành lập một nước Trung Quốc dân chủ, thống nhất.

B. Mỹ chiếm đóng Nam Triều Tiên, Nhật Bản.

C. Triều Tiên do quân đội Mỹ chiếm đóng phía Nam vĩ tuyến 38, Liên Xô chiếm đóng phía Bắc.

D. Các vùng còn lai ở châu Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.

**Câu 22.** Một trong những xu thế của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng vào lĩnh vực kinh tế hiện nay là

A. hợp tác và phát triển. B. hợp tác với các nước trong khu vực.

C. hợp tác với các nước châu Âu. D. hợp tác với các nước đang phát triển

**Câu 23.** Các nước ASEAN cần làm gì để giải quyết vấn đề biển Đông hiện nay?

**A.** Lợi dụng mâu thuẫn giữa các nước lớn về vấn đề biển Đông.

**B.** Xây dựng một đội quân cơ động, chiến lược mạnh, sẵn sàng chiến đấu.

**C.** Sự đồng thuận giữa các quốc gia và vai trò trung tâm của ASEAN.

**D.** Thực hiện chiến lược phát triển kinh tế biển trong khu vực.

**Câu 24.** Một trong những đóng góp của Việt Nam trong xây dựng cộng đồng ASEAN là:

A. Tham gia kí kết hiệp ước thân thiện và hợp tác.

B. Đề xuất thành lập Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

C. Ra nhập và trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN.

D. Đoàn kết với các nước Đông Dương đánh bại đế quốc Mĩ.

**II. PHẦN 2 (Dạng thức 2)**

**Câu 1:** **Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc bao gồm: Bình đẳng về chủ quyền ủa tất cả các nước thành viên; Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế; Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình; Không đe dọa bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế; Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia ; Không can thiệp vào công việc nội bộ các quốc gia”*.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, NXB Đại học sư phạm, tr.6)

a) Hòa bình là ưu tiên hàng đầu trong giải quyết mâu thuẫn giữa các nước. (Đúng)

b) Cho phép các nước lớn được can thiệp vào các nước nhỏ.(Sai)

c) Việc sử dụng vũ lực là cần thiết trong quan hệ quốc tế. (Sai)

d) Tất cả các nước thành viên của Liên hợp quốc phải tuân theo một thể chế nhà nước. (Sai)

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau và trong mỗi ý a, b, c, d chọn đúng hoặc sai: *“Trật tự thế giới mới này được hình thành như thế nào, còn tuỳ thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp…; Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước XHCN,…); Sự phát triển của cách mạng khoa học – kĩ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trên cục diện thế giới”.*

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021, tr. 424)

a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến nội dung chính là Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. (Sai)

b) Anh, Pháp trở thành những cực lớn nhất trong trật tự thế giới đa cực hiện nay. (Sai)

c) Sự phát triển của KH-KT là nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới. (Đúng)

d) Sức mạnh tổng hợp của Nga, Trung Quốc, Nhật...góp phần định hình thế giới đa cực. (Đúng)

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau và trong mỗi ý a, b, c, d chọn đúng hoặc sai: *“ASEAN đóng vai trò là một mắt xích quan trọng trong các cơ chế hợp tác khu vực thông qua quan hệ và hợp tác với các đối tác bên ngoài. Thông qua các cơ chế như ASEAN+1, ASEAN+3, Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS)…, các nước ASEAN đã tạo dựng và duy trì cân bằng, linh hoạt quan hệ với các đối tác bên ngoài của ASEAN, giữ ổn định, tạo điều kiện phát triển. Các nước đều ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN và chấp nhận các nguyên tắc, chuẩn mực chung của ASEAN.”.*

*(Trích Báo Nhân Dân, - “ASEAN phát huy vai trò trung tâm, khẳng định giá trị chiến lược, tâm điểm của tăng trưởng toàn cầu” – Thứ 7, ngày 27/7/2024)*

a) ASEAN có vai trò quan trọng trong quan hệ và hợp tác khu vực với các nước lớn. (Đúng)

b) Cơ chế ASEAN+3 là cơ chế quan hệ hợp tác giữa ASEAN với Nga, Mỹ, Trung Hoa. (Sai)

c) Hiện nay ASEAN trở thành một cực quan trọng trong xu thế đa cực của thế giới. (Đúng)

d) ASEAN cân bằng được với các cường quốc là nhờ có cơ chế ASEAN+1, ASEAN+3. (Đúng)

**Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau và trong mỗi ý a, b, c, d chọn đúng hoặc sai:** Trong bối cảnh biến động của thế giới, ASEAN luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, nỗ lực phát triển, xây dựng cộng đồng lớn mạnh trên cả 3 trụ cột, thúc đẩy hội nhập kinh tế khu vực sâu rộng hơn nữa. Đồng thời ASEAN cũng tập trung củng cố vai trò trung tâm, tăng cường hợp tác, đối thoại, hướng tới một khu vực hòa bình, ổn định, cởi mở và thịnh vượng cho tất cả các nước. Với những nỗ lực kiên trì và bền bỉ trong nhiều năm qua, ASEAN đóng vai trò quan trọng và không thể thiếu trong việc củng cố ổn định và thúc đẩy phát triển bền vững tại khu vực, được các đối tác coi trọng, tranh thủ và tăng cường quan hệ.”.

*(Trích Báo Nhân Dân, - “Việt Nam đóng góp tích cực vào sự phát triển của ASEAN – Chủ nhật, ngày 28/4/2024)*

a) Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN là: chính trị, an ninh; kinh tế; văn hoá, xã hội. (Đúng)

b) ASEAN hướng tới một thế giới hoà bình, ổn định và thịnh vượng của mọi quốc gia. (Sai)

c) Sự phát triển thịnh vượng của ASEAN hiện nay đều phụ thuộc vào ASEAN + 1. (Sai)

d) ASEAN đóng vai trò quan trọng trong việc ổn định khu vực, trong đó có COC.(Đúng)

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I (Dạng thức 1):** Mỗi ý đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| **Đáp án** | A | B | D | B | D | A | C | A | D | B | D | A | A | C | B | A | D | A | B | D | C | A | C | B |

**PHẦN II (Dạng thức 2):** Trong 1 câu chọn đúng 1 ý được 0,1 điểm; đúng 2 ý được 0,25 điểm; đúng 3 ý được 0,50 điểm; đúng 4 ý được 1,0 điểm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu/ Các ý** | **a (đúng/sai)** | **b (đúng/sai)** | **c (đúng/sai)** | **d (đúng/sai)** |
| **Câu 1** | Đúng | Sai | Sai | Sai |
| **Câu 2** | Sai | Sai | Đúng | Đúng |
| **Câu 3** | Đúng | Sai | Đúng | Đúng |
| **Câu 4** | Đúng | Sai | Sai | Đúng |